

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ S
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 117/2025/HSST

Ngày 25/4/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ S, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Bình

Ông Lê Văn Bắc- Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ S tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2025/TLST-HS ngày 28/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2025/QĐXXST-HS ngày 10/4/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức S, sinh ngày 03/11/2008; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 0 tháng 03 ngày)

HKTT: thôn Đ, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Qu tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2024 đến ngày 12/12/2024 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức S: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (vắng mặt) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982; Cùng trú quán: Thôn Đ, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo S: Bà Nguyễn Thị T- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

2. Hoàng Đức T, sinh ngày 05/12/2007; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 11 tháng 01 ngày)

HKTT: Thôn H, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Qu tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1984 và bà Phạm Thu H, sinh năm 1984; vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2024 đến ngày 12/12/2024 được thay thế bằng biện pháp “Bảo lãnh”, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo T:

Ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1984 (Có mặt) và bà Phạm Thu H, sinh năm 1984 (vắng mặt); Cùng trú quán: Thôn H, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo T: Bà Nguyễn Thị Lan A- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Ninh. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Mẫn Nam Hải A, sinh ngày 11/12/2007 (vắng mặt)

Trú tại: thôn M, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Người đại diện hợp pháp của anh Hải A: Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh 1985; ông Mẫn Văn T sinh năm 1983; cùng HKTT: thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt, có đề nghị xét xử vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (vắng mặt); bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1982; cùng HKTT: thôn Đ, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. (có mặt)

- Ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1984 (có mặt), bà Phạm Thu H, sinh năm 1985 (vắng mặt); cùng HKTT: thôn H, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; HKTT: thôn Đại Vĩ, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

- Chị Phạm Thị H, sinh 1986; HKTT: thôn Lỗ Khê, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức S, Hoàng Đức T, Nguyễn Văn Q, sinh ngày 01/6/2009, HKTT: thôn Q, xã V, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và Lê Đăng Qu, sinh ngày 02/9/2007, HKTT: thôn C, xã Liên Hà, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội là bạn bè quen biết cùng chơi với nhau.

Khoảng tháng 9/2024, khi Qu điều khiển xe mô tô đi một mình trên đường TL277 thuộc phường Phù Khê, thành phố Từ S, tỉnh Bắc Ninh thì có 01 thanh niên không quen biết điều khiển xe mô tô (Qu không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, BKS xe Qu không nhớ) đuổi theo Qu. Do sợ bị đánh nên Qu điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Qu chạy được khoảng 100m thì không thấy người này đuổi theo nữa. Sau này, Qu đã kể cho T, S và Q biết việc này.

Khoảng 21 giờ ngày 06/11/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29S2 - 201.85, số khung: RLHJA3932RY058853, số máy: JA70E0345337 đi từ nhà đến quán trà đá ở thôn Hà Hương, xã Liên Hà, huyện Đông Anh thì gặp Q, Qu và S. T, S, Q, Qu uống nước đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày

thì Qu rủ cả nhóm điều khiển xe mô tô đến TL277 ở thành phố Từ S chơi. Q rủ S đi lấy kiếm để nếu gặp nhóm nào ở thành phố Từ S sẽ đánh, S đồng ý và chở Q bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh, xám, đen, BKS: 29S2 – 118.24, số khung: RLHKF530XNZ204016, số máy: KF53E0010381 đi đến khu đất mới thuộc thôn Hà Hương, xã Liên Hà lấy kiếm. Khi đến nơi, Q xuống xe và đi đến gầm container lấy ra 01 thanh kiếm dài 87,9cm (không vỏ), 92,5 cm (tính cả vỏ) có chuôi và vỏ bằng gỗ màu đen, phần lưỡi kiếm có một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 61cm. (Nguồn gốc thanh kiếm là do khoảng tháng 9/2024, Qu nhặt được ở đường và mang cất ở gầm container ở khu đất mới thôn Hà Hương, xã Liên Hà). Trước đây, Qu đã từng kể cho Q và S về việc nhặt được kiếm và cất giấu kiếm ở đó.

Sau khi lấy kiếm xong, Q và S quay về quán. Lúc này T điều khiển xe mô tô BKS: 29S2 – 118.24 chở S ngồi sau cầm kiếm. Qu điều khiển xe mô tô BKS: 29S2 - 201.85 chở Q ngồi sau. T và Qu điều khiển xe mô tô đi từ xã Liên Hà đến đường TL277 qua ngã tư phường Phù Khê, thành phố Từ S. Khi đi đến ngã tư phường Phù Khê thì Qu điều khiển xe mô tô chở Q vào đỗ xăng ở cây xăng đối diện trường THPT Nguyễn Văn Cừ. Lúc này khoảng 21 giờ 45 phút, T và S đứng đợi khoảng 01-02 phút ở ngã tư phường Phù Khê thì thấy nhóm của Mẫn Nam Hải A, gồm Hải A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Cup K, không gắn BKS đi một mình; Lê Anh Đức, sinh ngày 29/11/2007 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 99AB-054.56 chở Nghiêm Văn Thắng, sinh ngày 27/8/2007 ngồi sau; Đinh Xuân Long, sinh ngày 11/01/2009, điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Vinfast, màu ghi, BKS: 99MD2-071.08 chở Nguyễn Giản Tuấn Minh, sinh ngày 15/4/2008 ngồi sau. Nhóm Hải A đang điều khiển xe đi từ hướng cổng trường THPT Nguyễn Văn Cừ đến ngã tư phường Phù Khê, khi đi gần đến ngã tư, nhóm Hải A có bấm còi xe. S và T nghĩ nhóm Hải A bấm còi để khiêu khích nên S hỏi T: “Có quay lại đuổi không”. T hiểu ý S bảo đuổi theo nhóm Hải A và dùng kiếm chém nhóm Hải A nên T trả lời “Có” rồi T quay xe mô tô đi ngược chiều đường đuổi theo nhóm Hải A đang điều khiển xe rẽ phải về hướng phường Hương Mạc. T điều khiển xe tốc độ khoảng 70 – 80km/ giờ, vừa đi vừa đánh văng. Thấy T điều khiển xe mô tô chở S ngồi sau cầm kiếm đuổi theo, lạng lách đánh văng với tốc độ cao, nhóm Hải A sợ hãi, tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. T điều khiển xe đuổi theo khoảng 300m thì đuổi kịp Hải A. T điều khiển xe áp sát bên trái xe mô tô do Hải A điều khiển, khi cách khoảng 05m thì S dùng tay trái cầm bao kiếm, tay phải cầm thanh kiếm rút ra khỏi bao. Khi xe mô tô T điều khiển song song với xe mô tô Hải A điều khiển, cách khoảng 01m thì S dùng tay phải cầm thanh kiếm chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào cẳng tay trái của Hải A. T tiếp tục điều khiển xe chở S đuổi theo Đức đang điều khiển xe mô tô chở Thắng mục đích để tiếp tục chém Đức và Thắng. T và S đuổi theo khoảng 200m nhưng không đuổi kịp xe của Đức và Thắng nên T và S không đuổi theo nữa. Sau đó, T điều khiển xe đi ngược lại đến cầu Tiến Bào, phường Phù Khê thì gặp Qu và Q. Tại đây T và Qu đổi xe mô tô cho nhau. T điều khiển xe chở Q đi về nhà. S đưa kiếm cho Qu cầm. Lúc này, Qu mới biết thanh kiếm mà S và Q đi lấy là thanh kiếm Qu nhặt được lúc trước. S điều khiển xe mô tô quay lại khu đất mới thuộc thôn Hà Hương, xã Liên Hà thì dừng lại. Qu cầm kiếm vào cất dưới gầm container rồi đi về.

Sau khi xảy ra sự việc, ngày 08/11/2024, chị Nguyễn Thị Tuyết Mai là mẹ Hải A đã làm đơn trình báo đến Công an phường Phù Khê về việc Hải A bị T và S dùng kiếm chém. Ngày 09/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ S đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với T và S.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác định hiện trường kéo dài 500m tại đường TL277 thuộc khu phố Phù Khê Thượng, phường Phù Khê, rà soát camera tại khu vực lân cận.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 thanh kiếm dài 87,9cm (không vỏ), 92,5 cm (tính cả vỏ) có chuôi và vỏ bằng gỗ màu đen, phần lưỡi kiếm có một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 61cm do S giao nộp ngày 09/11/2024.

- 01 chiếc quần đùi màu đen có chữ “Christian Dior”, 01 áo khoác màu xám đen, có mũ, có chữ “DSQUARED2” do T giao nộp ngày 09/11/2024. T khai nhận đây là bộ quần áo T mặc vào tối ngày 06/11/2024 khi gây rối trật tự công cộng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29S2 - 201.85, số khung: RLHJA3932RY058853, số máy: JA70E0345337 do T giao nộp ngày 09/11/2024.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh, xám, đen, BKS: 29S2 – 118.24, số khung: RLHKF530XNZ204016, số máy: KF53E0010381 do S giao nộp ngày 09/11/2024.

- 01 đoạn video liên quan đến nội dung vụ án được thu thập từ camera an ninh của Công an phường Phù Khê được lưu trữ trong 01 USB.

*** Về thương tích của Mẫn Nam Hải A:**

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của Hải A ngày 9/11/2024 tại Công an thành phố Từ S xác nhận thương tích của Hải A gồm 01 vết rách da tại cẳng tay trái dài 10cm, trên bề mặt đã được xử lý khâu vết thương.

Ngày 09/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ S đã ban hành quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định tỷ lệ phần trăm thương tích và cơ chế hình thành vết thương trên cơ thể của Hải A. Ngày 21/11/2024, Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã ban hành Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 8763 kết luận:

“IV. KẾT LUẬN:

1. Các kết quả chính:

Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định và nghiên cứu chuyên khoa, xác định Mẫn Nam Hải A bị vết thương cẳng tay trái, đã điều trị. Hiện tại:

- Vết thương đang liền mặt sau $\frac{1}{2}$ dưới cẳng tay trái, kích thước 9,5x(0,1 – 0,2)cm.

- Cẳng – bàn tay trái còn nề, hạn chế vận động cổ - bàn ngón tay, đau nhẹ và tê xung quanh vết thương.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

Đối chiếu Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng nguyên tắc 1, 4 và Mục I.2, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với vết thương đang liền mặt sau 1/2 dưới cẳng tay trái kích thước trung bình của Mão Nam Hải A tại thời điểm giám định là 02% (hai phần trăm).

Do cẳng – bàn tay trái của Mão Nam Hải A còn nẻ, hạn chế vận động cổ - bàn ngón tay, đau nhẹ và tê xung quanh vết thương nên chưa đánh giá được hết các di chứng (nếu có). Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ S giám định bổ sung nếu có di chứng.

2.2. Cơ chế hình thành thương tích:

Tổn thương cẳng tay trái của Mão Nam Hải A do vật sắc hoặc sắc nhọn gây nên.”.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra sự việc, S và T đã tác động bố mẹ đến thăm hỏi và bồi thường cho Hải A về trách nhiệm dân sự tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Hải A và gia đình đã nhận đủ tiền. Theo Hải A và gia đình hiện vết thương của Hải A đã ổn định, không để lại di chứng gì nên Hải A và gia đình từ chối đi giám định thương tích bổ sung, không có đề nghị gì thêm, cam kết từ nay về sau không có bất cứ yêu cầu hay thắc mắc gì liên quan đến vụ án. Hải A và gia đình đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho S và T.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 55/CT-VKS-TS ngày 21/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ S để xét xử các bị cáo Nguyễn Đức S, Hoàng Đức T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng đã nêu là đúng, không có oan sai gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Hải A cùng người đại diện hợp pháp của anh Hải A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Anh Hải A xác nhận tối ngày 06/11/2024 trên đường TL 277 khi đi chơi cùng các bạn thì anh có bị hai thanh niên điều khiển xe mô tô đuôi chém gây thương tích. Anh đã được gia đình bị cáo T và S bồi thường 40.000.000 đồng, anh không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với S và T.

Bà B, ông T trình bày: ông bà đã cùng góp tiền bồi thường cho anh Hải A là 40.000.000 đồng, số tiền này ông bà cho con trai của mình là bị cáo T, bị cáo S. Ông bà không yêu cầu bị cáo T, S trả lại số tiền này.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh L, chị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra anh chị đã có lời khai đầy đủ. Chị H, anh L xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29S2 - 201.85 do T điều khiển là xe của chị H; xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29S2 – 118.24 do S điều khiển là xe của anh L. Ngày 06/11/2024, T và S đã tự ý lấy xe để đi, anh Long chị Hằng không biết. Đến nay, anh L, chị H đã được cơ quan điều tra lại chiếc xe trên.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức S và Hoàng Đức T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 12, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt: Nguyễn Đức S từ 16 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 32 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hoàng Đức T từ 14 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 28 đến 32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: do người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 87,9cm (không vỏ), 92,5 cm (tính cả vỏ) có chuôi và vỏ bằng gỗ màu đen, phần lưỡi kiếm có một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 61cm; 01 chiếc quần đùi màu đen có chữ “Christian Dior”; 01 áo khoác màu xám đen, có mũ, có chữ “DSQUARED2”

Lưu hồ sơ 01 đoạn video có liên quan đến vụ án

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ S.

Người bào chữa cho các bị cáo T, S nhất trí với bản luận tội của đại diện VKSND thành phố Từ S về tội danh, về điều luật áp dụng, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo này, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, là người chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho các bị cáo này thể hiện rõ sự khoan hồng của pháp luật áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Các bị cáo T, S và người đại diện của các bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà B, ông T không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Từ S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ S, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản xem vi deo, lời khai của người làm chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 06/11/2024 tại đường TL277 thuộc khu phố Phù Khê Thượng, phường Phù Khê, thành phố Từ S, Hoàng Đức T điều khiển xe mô tô BKS: 29S2 – 118.24 đi với tốc độ 70 – 80km/h, lạng lách đánh võng chở Nguyễn Đức S ngồi sau cầm 01 thanh kiếm dài 87,9cm (không vỏ), 92,5 cm (tính cả vỏ) có chuôi và vỏ bằng gỗ màu đen, phần lưỡi kiếm có một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 61cm đuổi theo nhóm của Mẫn Nam Hải A gồm Hải A điều khiển xe mô tô đi một mình, Lê Anh Đức điều khiển xe mô tô chở Nghiêm Văn Thắng; Đinh Xuân Long điều khiển xe máy điện chở Nguyễn Giản Tuấn Minh mục đích để chém nhóm của Hải A. Khi đuổi kịp Hải A, S dùng kiếm chém 01 nhát vào tay trái của Hải A. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe chở S tiếp tục đuổi theo Đức đang điều khiển xe mô tô chở Thắng mục đích để tiếp tục chém Đức và Thắng. T và S đuổi theo khoảng 200m nhưng không đuổi kịp Đức, Thắng nên T và S không đuổi theo nữa. Hậu quả, Hải A bị thương tích 02%.

Hành vi của S và T đã ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông cũng như trật tự xã hội, làm cho những người tham gia giao thông lo sợ; gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đức S, Hoàng Đức T đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 55/CT-VKSTS ngày 21/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ S đã truy tố các bị cáo T, S với tội danh, điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, cuộc sống sinh hoạt đi lại bình thường của người dân, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo bằng luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: các bị cáo đều được xác định là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo T, S đã bồi thường thiệt hại cho anh Hải A; anh Hải A đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo về hành vi chém anh Hải A gây thương tích; bị cáo S đã tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: đây là vụ án đồng phạm tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể từ trước. Bị cáo S là người trực tiếp đi lấy hung khí, cầm hung khí ngồi sau xe mô tô

do T điều khiển. Khi thấy nhóm của Hải A thì S hỏi T “có quay lại đuôi không” và T đã quay xe đuôi theo nhóm của Hải A. Khi đuôi kịp xe của Hải A thì S là người trực tiếp dùng kiếm chém anh Hải A gây thương tích 2%. Do vậy, xác định bị cáo S có vai trò cao hơn bị cáo T.

Các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên các bị cáo T, S được hưởng mức án nhẹ hơn mức áp dụng đối với người đủ 18 tuổi trở lên phạm tội tương ứng với thời hạn thích hợp ngắn nhất quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên thì các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại chương VI của Luật này được áp dụng kể từ ngày Luật này được công bố.

Tại khoản 1 Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên quy định: Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật của Bộ luật Hình sự được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 15 năm tù, nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần năm mức phạt tù mà điều luật của Bộ luật Hình sự quy định, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo do vậy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mà cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng giúp các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về vật chứng:

Đối với 01 thanh kiếm dài 87,9cm (không vỏ), 92,5 cm (tính cả vỏ) có chuôi và vỏ bằng gỗ màu đen, phần lưỡi kiếm có một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 61cm do S giao nộp ngày 09/11/2024 là của Q nhặt được không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc quần đùi màu đen có chữ “Christian Dior”, 01 áo khoác màu xám đen, có mũ, có chữ “DSQUARED2” do T giao nộp ngày 09/11/2024. T khai nhận đây là bộ quần áo T mặc vào tối ngày 06/11/2024 khi gây rối trật tự công cộng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS: 29S2 - 201.85 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu xanh, xám, đen, BKS: 29S2 - 118.24 quá trình điều tra xác định là xe của chị H, anh L. T và S đã tự ý lấy các chiếc xe trên để đi nên cơ quan điều tra đã đưa lại hai chiếc xe trên cho chị H, anh L là phù hợp pháp luật

Đối với 01 đoạn video liên quan đến nội dung vụ án được thu thập từ camera an ninh của Công an phường Phù Khê được lưu trữ trong 01 USB cần lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có Lê Đăng Qu là người rủ Q, T, S xuống thành phố Từ Sơn để đi chơi. Khi đi cùng T và S xuống thành phố Từ Sơn, Qu và Q không biết T và S sử

dụng thanh kiếm trên để đi gây rối trật tự công cộng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ S không xem xét xử lý Qu là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Q đã rủ S đi lấy kiếm nhưng Q chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ S không xem xét xử lý Q là phù hợp.

Đối với hành vi của S, T, Qu, Q, Hải A, Đức điều khiển xe mô tô khi chưa có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm, đi ngược chiều, chở người ngồi sau xe không đội mũ bảo hiểm đã vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ. Do đó, Công an thành phố Từ S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, T, Qu, Q, Hải A, Đức là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T, Hoàng Đức S phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 12, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên;

Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xử phạt: Nguyễn Đức S 17 (Mười bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 34 (ba mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hoàng Đức T 16 (Mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Đức S, Hoàng Đức T cho UBND xã Liên Hà, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tang vật vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm dài 87,9cm (không vỏ), 92,5 cm (tính cả vỏ) có chuôi và vỏ bằng gỗ màu đen, phần lưỡi kiếm có một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 61cm; 01 chiếc quần đùi màu đen có chữ “Christian Dior”; 01 áo khoác màu xám đen, có mũ, có chữ “DSQUARED2”

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức S, Hoàng Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của các bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ S;
- Chi cục THADS thành phố Từ S;
- UBND xã Liên Hà
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hoàn